

Bản án số 26/2019/HS-ST
Ngày 24-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Mạnh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Trường

Ông Hoàng Văn Đạo

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hà Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Triệu Đức M, sinh ngày 27-4-1997; tại xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn T và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo bị tạm giữ sau đó tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B từ ngày 22/5/2019 đến nay. Có mặt.

+ *Bị hại:*

Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Anh Hoàng Doãn Đ, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Chị Hoàng Thị H (tức P), sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

+ *Người làm chứng:*

Chị Đàm Thị M, sinh năm: 2003. Vắng mặt.
Chị Triệu Thị O, sinh năm: 2003. Vắng mặt.
Anh Tô Xuân H, sinh năm: 1991. Có mặt.
Chị Hoàng Thị P, sinh năm: 1974. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 21/5/2019, tại khu vực công quán ốc của bà Hoàng Thị P tại Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Triệu Đức M đã dùng 01 con dao nhọn có vỏ bằng gỗ, dài 31 cm đâm 01 nhát theo hướng từ sau ra trước, trúng vùng lưng phải của anh Hoàng Văn D gây thương tích cho anh Dững với tỷ lệ thương tật là 02% (hai phần trăm) và chém 01 nhát trúng vùng bả vai trái của anh Hoàng Doãn Đ gây xước da.

Sau đó đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, tại trước cổng nhà bị cáo Triệu Đức M, ở Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; bị cáo Triệu Đức M lại có hành vi dùng con dao có đặc điểm nêu trên chém 01 nhát trúng vào vùng trán của anh Hoàng Doãn Đ sau đó đuổi theo anh Đ đâm 01 nhát trúng vùng bả vai trái và đâm thêm 01 nhát trúng vùng lưng bên phải của anh Hoàng Doãn Đ gây thương tích cho anh Đ với tỷ lệ thương tật là 26% (hai mươi sáu phần trăm).

Như vậy, bị cáo Triệu Đức M đã có hành vi dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho 02 người là anh Hoàng Văn D và anh Hoàng Doãn Đ, Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích đối với cả hai người bị hại là 28% (hai mươi tám phần trăm).

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 02 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Đức M về Tội cố ý gây thương thương tích quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Đức M và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; tuyên phạt bị cáo Triệu Đức M từ 3 đến 4 năm tù về Tội cố ý gây thương tích.

Về phần bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và các bị hại.

Về tang vật của vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 thanh gỗ là tang vật của vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Triệu Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của các bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 21/5/2019 bị cáo Triệu Đức M sinh năm 1997, trú tại Thôn V, xã V, huyện B đang ngồi ăn cơm tại nhà anh Bùi Văn Thủy ở thôn Minh Tiến, xã V, huyện B, thì nhận được cuộc điện thoại của anh Hoàng Doãn Đ sinh năm 1989, trú cùng Thôn V, xã V, huyện B. Nội dung anh Đ báo với bị cáo M lên quán ốc của bà Hoàng Thị P, sinh năm 1974 trú cùng Thôn V để gặp anh Đ nói chuyện, thì bị cáo M đồng ý. Khi ăn cơm xong bị cáo M điều khiển xe mô tô HONDA WAVE - BKS 20D1 - 05080 mượn của anh Nguyễn Văn Toán, trú tại thôn Minh Tiến, xã V, huyện B. Trước đó bị cáo M vào nhà lấy 01 con dao nhọn có chiều dài 31cm, vỏ dao bằng gỗ (loại dao mèo) để ở đầu giường ngủ của mình giắt vào thắt lưng và điều khiển xe mô tô đi đến quán ốc của bà Hoàng Thị P. Tại quán bà P lúc này ngoài anh Hoàng Doãn Đ còn có anh Hoàng Văn D sinh năm 1996, trú tại Thôn Q, xã V, huyện B cùng với 02 người con gái là chị Đàm Thị M sinh năm 2003, trú tại thôn Làng Đáy, xã Nhất Tiến, huyện B và Triệu Thị O sinh năm 2003 trú tại thôn Đồng Tiến, xã Nhất Tiến, huyện B đang cùng nhau ngồi ăn ốc, uống rượu. Bị cáo Triệu Đức M đến để xe mô tô cạnh đường trước cửa quán rồi đi vào trong quán ngồi xuống cùng mọi người, khi vừa uống được một chén rượu thì anh Hoàng Doãn Đ gọi bị cáo M đi ra ngoài đường nói chuyện riêng, anh Đ và bị cáo M ra khỏi quán nói chuyện, nội dung là anh Đ muốn giảng hòa việc xích mích giữa anh D và bị cáo M xảy ra tối ngày 19/5/2019. Khoảng 5 phút sau hai người đi vào quán, bị cáo Triệu Đức M bực tức vì chuyện của bị cáo M và anh D bị anh Dũng kể với anh Đ, nên bị cáo M đến trước mặt anh D rút con dao nhọn đem theo từ sau lưng ra chỉ vào mặt anh Dũng nói “chuyện của tao với mày sao mày gọi chú Đ đến làm gì, mày có tin tao cắt tai mày không...”. Thấy bị cáo M nói vậy thì anh Đ, chị M và chị O vào can ngăn, bị cáo M đã bỏ ra ngoài đi cắt con dao vào trong cốp xe máy rồi điều khiển xe đi theo hướng Thái Nguyên, trước khi đi bị cáo M nói “Chúng mày đợi đây tao đi gọi người...”.

[2] Khoảng 10 phút sau bị cáo M một mình điều khiển xe mô tô quay lại, trước khi vào quán trong quán của bà P bị cáo M đã lấy con dao nhọn ra khỏi cốp xe giắt vào thắt lưng. Đi vào trong quán, lúc này Đ, D, M và O vẫn đang ngồi ăn ốc; bị cáo M đến tay trái cầm con dao, tay phải cầm vỏ gỗ đi thẳng đến trước mặt anh Hoàng Văn D; thấy Mạnh cầm dao đến anh D cầm chiếc ghế nhựa màu đỏ đang ngồi đứng lên bỏ chạy ra phía ngoài đường Quốc lộ 1B. Bị cáo Triệu Đức M đuổi theo anh D đến gần mép đường 1B ngay trước cửa quán ốc thì vung dao đâm 01 (một) nhát trúng vào vùng lưng phải của anh D, anh D tiếp tục bỏ chạy đến trước cửa quán INTERNET Hiệp Lương thì bỏ lại ghế nhựa cạnh đường, lúc này chị O và chị M chạy đến thì anh D nhờ chị O quay lại quán

ốc lấy điện thoại và xe mô tô, rồi anh D một mình điều khiển xe mô tô đi về nhà, sau đó được gia đình đưa đi sơ cứu tại trạm Y tế xã V, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Nguyên điều trị vết thương.

[3] Bị cáo Triệu Đức M đuổi theo anh Dũng được khoảng 10 mét thì quay lại trước công quán ốc, gặp anh Hoàng Doãn Đ, lúc này hai người đứng đối diện nhau, anh Đ nói “tao đã nói thế rồi mà mày còn cầm dao đâm thẳng D..”. Bị cáo M chửi anh Đ và dùng dao chém về phía anh Đ, thì anh Đ xoay người bỏ chạy, nhát chém của bị cáo M trúng vùng bả vai trái của anh Đ gây xước da, anh Đ tiếp tục bỏ chạy. Bị cáo Triệu Đức M điều khiển xe mô tô đi về nhà, về đến nhà thì bị cáo M nhận cuộc điện thoại của anh Hoàng Doãn Đ nói “mày đang ở đâu, mày chờ đấy lúc tao xuống ..”; sau đó Mạnh dắt xe mô tô vào trong sân rồi cầm con dao ra đứng ngoài công đợi.

[4] Anh Hoàng Doãn Đ trên đường đi bộ về nhà thì gặp Tô Xuân H sinh năm 1991, trú tại Thôn Q, xã V, huyện B đang điều khiển xe mô tô, anh Đ nhờ anh H chở đến nhà bị cáo M, anh H đồng ý, trên đường đi anh Đ gọi điện thoại cho bị cáo M hỏi bị cáo M đang ở đâu.., khi đi qua nhà anh Đ, anh Đ nói anh H dừng xe rồi vào nhà lấy 01 (một) thanh song cửa sổ bằng gỗ dài 1,45 mét, thấy vậy anh H hỏi cầm gậy đi đâu, thì anh Đ nói mang đi trả bị cáo M, anh H tiếp tục chở anh Đ đi đến nhà bị cáo M. Khoảng 21 giờ 30 phút, bị cáo Triệu Đức M đang đứng ở cổng nhà thì thấy anh Tô Xuân H chở anh Hoàng Doãn Đ đến, anh Đ xuống xe cầm thanh gỗ đứng đối diện với bị cáo M cách nhau khoảng 2 đến 3 mét. Bị cáo M nói mày có giỏi thì vào đây, rồi hai người lao vào nhau, anh Hoàng Doãn Đ dùng chân phải đạp một phát trúng vào vùng bụng của bị cáo M và dùng thanh gỗ đang cầm vụt một phát trúng vào vùng mặt bên phải của bị cáo M, bị cáo M liền rút dao ra khỏi vỏ gỗ, tay trái cầm dao lao vào chém 01 nhát trúng vùng trán của anh Đ, anh Đ vút thanh gỗ đang cầm bỏ chạy. Bị cáo M đuổi theo anh Đ dùng dao đâm tiếp 01 nhát trúng vùng bả vai trái của anh Đ; anh Đ quay lại giằng co con dao với bị cáo M, lúc này bà Nguyễn Thị N là mẹ đẻ của bị cáo M cũng vào can ngăn giằng lấy con dao mà bị cáo M đang cầm thì bị lưỡi dao quyết vào cánh tay phải gây xước da nên bà Nhàn lùi lại. Anh Đ tiếp tục bỏ chạy ra chỗ xe mô tô của anh H thì bị cáo M đuổi theo sau, khi anh Đ đến gần đuôi xe mô tô của anh H, bị cáo M từ phía sau đâm tiếp 01 nhát trúng vùng lưng bên phải của anh Đ, làm anh Đ chảy nhiều máu, sau đó anh Đ ngồi lên sau xe mô tô và bảo anh H chở đến trạm Y tế xã V băng bó vết thương, và tiếp tục đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Nguyên cấp cứu và điều trị.

[5] Sau khi chém anh Đ bị cáo Triệu Đức M đã tự giác đến đầu thú tại cụm Công an xã V, huyện B. Để có căn cứ xử lý vụ án, ngày 22/5/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã ra quyết định trưng cầu giám định tại thời điểm để xác định mức độ tổn hại sức khỏe đối với các bị hại Hoàng Văn D và Hoàng Doãn Đ.

[6] Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 214/2019/PYTT ngày 09/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Hoàng Văn D thời điểm hiện tại: Sẹo vết thương thắt lưng phải, tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

[7] Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/2019/PYTT ngày 09/7/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Hoàng Doãn Đ thời điểm hiện tại: 05 sẹo vết thương vùng trán bên trái, vai và lưng, tỷ lệ 15%; tổn thương màng phổi, rối loạn thông khí tắc nghẽn, tỷ lệ 11%. Tổng tỷ lệ: 26% (hai mươi sáu phần trăm).

[8] Như vậy tỷ lệ phần trăm thương tích đối với cả hai bị hại Hoàng Văn D và Hoàng Doãn Đ là 28%.

[9] Bị cáo Triệu Đức M đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho hai bị hại là Hoàng Văn D 02 % (hai phần trăm) bị hại Hoàng Doãn Đ 26% (hai mươi sáu phần trăm). Như vậy bị cáo Triệu Đức M bị truy tố theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng quy định.

[10] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Triệu Đức M đã đến cơ quan Công an đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[11] Hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Đức M gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo thực hiện ở nơi đông dân cư sinh sống, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử bị cáo Triệu Đức M một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe và phòng ngừa chung.

[12] Về nhân thân: Bị cáo Triệu Đức M là người khỏe mạnh, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích; nhưng do bức tức với anh Dũng, nên bị cáo đã cố ý gây thương tích cho hai người. Bị cáo Triệu Đức M có 02 tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 là phạm tội 02 lần trở lên; gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; bị hại Hoàng Doãn Đ cũng có một phần lỗi; tại phiên tòa hôm nay các bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Để bị cáo Triệu Đức M thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

[13] Về tang vật của vụ án:

[14] Đối với 01 con dao nhọn có vỏ bằng gỗ, dài 31 cm, cán dao bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại đã hoen gỉ dài 20cm, dao sắc một bên lưỡi, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 3,4cm; 01 thanh gỗ dài 1,45 mét, hai đầu vuông có kích thước 2,5 x 2,5cm. Không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[15] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Văn D có đơn yêu cầu bồi thường số tiền 41 triệu đồng; bị hại Hoàng Doãn Đ yêu cầu bồi thường số tiền

60 triệu đồng. Tuy nhiên từ khi xảy ra sự việc gia đình Triệu Đức M chưa bồi thường gì cho cả hai người bị hại. Tại phiên Tòa hôm nay giữa bị cáo và các bị hại đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại cụ thể: Bị cáo Triệu Đức M bồi thường cho bị hại Hoàng Văn D số tiền là 15.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại Hoàng Doãn Đ là 30.000.000 đồng.

[16] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

[17] Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo Triệu Đức M xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và hòa nhập cùng xã hội.

[18] Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, đề nghị.

[19] Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[20] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch theo quy định của pháp luật. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Triệu Đức M phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Triệu Đức M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/5/2019.

II. Về tang vật của vụ án:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn có vỏ bằng gỗ, dài 31 cm, cán dao bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại đã hoen gỉ dài 20cm, dao sắc một bên lưỡi, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 3,4cm; 01 thanh gỗ dài 1,45 mét, hai đầu vuông có kích thước 2,5 x 2,5cm.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

III. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và các bị hại cụ thể: Bị cáo Triệu Đức M phải bồi thường cho bị hại Hoàng Văn D số tiền là 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) và bồi thường cho bị hại Hoàng Doãn Đ là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu; mà người phải thi hành án chưa thi hành, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

III. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Đức M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng bị cáo Triệu Đức M phải chịu 2.450.000 đồng (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tòa báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA DS huyện B; tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Mạnh Đức